

Số: /KH-SGDĐT

Nam Định, ngày tháng năm 2023

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện cơ chế kiểm soát quyền lực, kiểm soát xung đột lợi ích nhằm góp phần phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực trong lĩnh vực Giáo dục năm 2023

Thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật; Nghị quyết số 30/NQ-CP ngày 11/3/2022 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ về thực hiện Kết luận Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII; Kế hoạch số 33-KH/TU ngày 28/01/2022 của Tỉnh ủy Nam Định thực hiện Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 (sau đây gọi tắt là Kết luận 21-KL/TW) của BCHTW Đảng khóa XIII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, Đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa"; Kế hoạch số 60/KH-UBND ngày 25/04/2022 của UBND tỉnh Nam Định triển khai thực hiện Nghị quyết số 30/NQ-CP ngày 11/3/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, Đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" theo Kết luận Hội nghị lần thứ Tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII; Bài phát biểu của đồng chí Tổng Bí thư - Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực¹ tại Hội nghị tổng kết và Báo cáo số 06-BC/TW ngày 23/7/2022 của Bộ Chính trị; Hướng dẫn số 25-HD/BCĐTW ngày 01/8/2022 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Quy định số 205-QĐ/TW ngày 23/9/2019 của Bộ Chính trị quy định về việc kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền; Văn bản số 65/UBND-VP8 ngày 13/02/2023 của UBND tỉnh Nam Định về việc tiếp tục thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ công tác phòng, chống tham nhũng; Văn bản số 93/UBND-VP8 ngày 27/02/2023 của UBND tỉnh Nam Định về việc chấn chỉnh công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng; Văn bản số 2082/SNV-CCVC ngày 04/10/2021 của Sở Nội vụ tỉnh Nam Định về việc kiểm soát xung đột lợi ích trong công tác tổ chức cán bộ; Văn bản số 220/TTr-PCTN ngày 14/7/2022 của Thanh tra tỉnh Nam Định về việc chấn chỉnh trong công tác phòng, chống tham nhũng..., Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) tỉnh Nam Định xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện cơ chế kiểm soát quyền lực, kiểm soát xung đột lợi ích nhằm góp phần phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực của ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Nam Định năm 2023 với những nội dung sau đây:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tiếp tục thể chế hóa nội dung Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, Kết luận số 21-KL/TW, Quy định số 205-QĐ/TW ngày

¹ Văn bản số 4182-CV/VPTW ngày 30/6/2022 về việc gửi Phát biểu của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Hội nghị toàn quốc tổng kết 10 năm công tác đấu tranh, phòng chống tham nhũng, tiêu cực ngày 30/6/2022.

23/9/2019, nhất là những vấn đề về kiểm soát quyền lực, kiểm soát xung đột lợi ích nhằm góp phần phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (sau đây gọi tắt là PCTN, TC), từ đó nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của cơ quan quản lý Nhà nước về giáo dục và các cơ sở giáo dục trong tỉnh góp phần xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

2. Thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng về PCTN, TC, các chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư, Trưởng Ban chỉ đạo Trung ương về PCTN, TC và Chỉ thị của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về PCTN, TC; Luật Phòng, chống tham nhũng và các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật; Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Hướng dẫn số 25-HD/BCĐTW ngày 01/8/2022; Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết công việc...

3. Nâng cao nhận thức, vai trò, trách nhiệm các cơ quan quản lý Nhà nước về giáo dục và các cơ sở giáo dục trong công tác kiểm soát quyền lực, kiểm soát xung đột lợi ích. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động ngành giáo dục có phẩm chất đạo đức, công chính, liêm minh, có năng lực, chuyên môn đáp ứng nhiệm vụ được giao; đồng thời đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của các cơ quan, đơn vị trong công tác PCTN, TC.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền quán triệt các văn bản có liên quan đến kiểm soát quyền lực và kiểm soát xung đột lợi ích

Thường xuyên nghiên cứu, học tập, quán triệt các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về kiểm soát quyền lực, kiểm soát xung đột lợi ích, thực hiện đăng tải các văn bản có liên quan đến kiểm soát quyền lực, kiểm soát xung đột lợi ích, PCTN, TC trên Cổng thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị để tuyên truyền, phổ biến sâu rộng đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động (sau đây viết tắt là CB, CC, VC, NLD) và Nhân dân. Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác học tập, quán triệt, triển khai chỉ thị, nghị quyết của Đảng; tạo sự chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động của CB, CC, VC, NLD về tầm quan trọng của nghiên cứu, học tập lý luận chính trị, đề cao trách nhiệm tự học, tự nghiên cứu; xây dựng chế độ học tập, bồi dưỡng lý luận chính trị định kỳ, thường xuyên đối với công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý. Tổ chức triển khai thực hiện nghiêm việc phê bình và tự phê bình trong sinh hoạt Đảng, gắn với việc tu dưỡng, rèn luyện, nêu gương của Đảng viên, CB, CC, VC, NLD; thường xuyên theo dõi, kịp thời xem xét, gợi ý, chỉ đạo kiểm điểm làm rõ trách nhiệm, xây dựng kế hoạch sửa chữa, khắc phục hạn chế, khuyết điểm ở những nơi có biểu hiện mất đoàn kết, vi phạm nguyên tắc, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, biểu hiện lợi ích nhóm, tham nhũng, tiêu cực, dư luận bức xúc, có biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; đồng thời chú trọng kiểm tra, giám sát sửa chữa, khắc phục khuyết điểm của cấp dưới và tổ chức, cá nhân có liên quan.

2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả thi hành pháp luật và quản lý Nhà nước; đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính; nghiên cứu, đề xuất với cấp có thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung các chủ trương, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý, bảo đảm phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực và tạo sự thống nhất, khả thi, hiệu quả trong tổ chức thực hiện.

3. Giải quyết kịp thời các đơn, kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo của công dân từ cơ sở, nhất là tập trung giải quyết dứt điểm những vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài. Tổ chức thực hiện việc tiếp dân đúng quy định để tiếp nhận thông tin, lắng nghe, đối thoại trực tiếp và xử lý những kiến nghị, phản ánh của Nhân dân, nhất là những biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyên hóa” trong cán bộ, công chức, viên chức.

4. Hoàn thiện cơ chế kiểm soát quyền lực Nhà nước để đấu tranh PCTN, TC có hiệu quả

a) Thường xuyên nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện cơ chế kiểm soát quyền lực và tăng cường PCTN, TC trong cơ quan, đơn vị, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, sửa đổi, bổ sung các quy định phù hợp với thực tiễn. Đồng thời, đề ra các giải pháp nhằm nâng cao năng lực và trình độ thực hành dân chủ và khả năng giám sát của CB, CC, VC, NLD, các tầng lớp Nhân dân đối với hoạt động của các cơ quan, đơn vị và đội ngũ cán bộ, công chức trong lĩnh vực PCTN, TC; phát huy vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội của cơ quan, đơn vị trong tuyên truyền, phổ biến pháp luật để đội ngũ CB, CC, VC, NLD, các tầng lớp Nhân dân thực hiện hiệu quả các quyền làm chủ của mình, trong đó có quyền giám sát việc thực hiện quyền lực trong lĩnh vực PCTN, TC.

b) Tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc sắp xếp lại tổ chức, bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả gắn với tinh giản biên chế, cải cách chế độ công vụ, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp có đủ phẩm chất, liêm khiết, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ. Thực hiện phân công, phân cấp, phân quyền về công tác cán bộ; kiểm soát chặt chẽ quyền lực trong từng khâu của công tác cán bộ, nhất là người đứng đầu cấp ủy, thủ trưởng cơ quan, đơn vị bảo đảm công khai, dân chủ để lựa chọn, sử dụng, bổ nhiệm những cán bộ có đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngăn ngừa tham nhũng, tiêu cực. Thực hiện việc điều động, luân chuyển cán bộ, chuyển đổi vị trí công tác đối với người có chức vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng và quy định về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ, chống chạy chức, chạy quyền. Phân biệt rõ hành vi sai phạm của cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, có động cơ trong sáng, vì lợi ích chung để khuyến khích và bảo vệ.

c) Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, bảo đảm quyền lực được thực hiện đúng đắn, có hiệu lực, lành mạnh và việc kiểm soát quyền lực có hiệu quả; thường xuyên tiếp thu kiến nghị, phản ánh của Nhân dân, kịp thời phát hiện, xử lý những hành vi lợi dụng chức vụ, quyền hạn để trục lợi.

d) Tăng cường công khai, minh bạch trong tổ chức, hoạt động của các cơ quan, đơn vị, qua đó góp phần ngăn ngừa lạm quyền, lộng quyền và tạo mọi điều kiện để người dân dễ dàng, thuận lợi trong tiếp cận thông tin về hoạt động của cơ

quan quản lý Nhà nước về giáo dục, các cơ sở giáo dục công lập, đặc biệt là những thông tin về những quyết định liên quan đến quyền và lợi ích của người dân trong lĩnh vực giáo dục. Việc công khai, minh bạch buộc các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân được giao quyền phải thực hiện đúng đắn, nghiêm túc, công bằng các quyền hạn được giao, phải giải trình đầy đủ những vấn đề liên quan đến việc thực thi quyền hạn khi có yêu cầu.

đ) Bảo đảm và tạo điều kiện quyền giám sát của đội ngũ CB, CC, VC, NLĐ và Nhân dân đối với việc thực hiện quyền lực, các cơ quan quản lý Nhà nước về giáo dục. Những ý kiến, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo cần được nghiêm túc lắng nghe, tiếp nhận và xử lý theo đúng quy định của pháp luật.

5. Tăng cường thực hiện rà soát, kiểm soát xung đột lợi ích

a) Thường xuyên quán triệt đến toàn thể CB, CC, VC, NLĐ trong cơ quan, đơn vị các quy định của pháp luật về xung đột lợi ích, nhất là: 09 dấu hiệu xung đột lợi ích (theo quy định, hướng dẫn tại Điều 29 Nghị định số 59/2019/NĐ-CP), thông tin, báo cáo xung đột lợi ích (theo quy định, hướng dẫn tại Điều 30 Nghị định số 59/2019/NĐ-CP) và xử lý thông tin, báo cáo về xung đột lợi ích (theo quy định, hướng dẫn tại Điều 31 Nghị định số 59/2019/NĐ-CP, khoản 3 Điều 1 Nghị định 134/2021/NĐ-CP).

b) Chỉ đạo việc áp dụng các biện pháp kiểm soát xung đột lợi ích khi có căn cứ cho rằng CB, CC, VC, NLĐ trong quá trình thực thi nhiệm vụ, công vụ không đảm bảo tính khách quan, đúng đắn, trung thực trong việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ thì phải thực hiện nghiêm túc các biện pháp nhằm kiểm soát xung đột lợi ích theo quy định tại Điều 23 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và các Điều 32, 33, 34, 35 Nghị định số 59/2019/NĐ-CP.

6. Chú trọng công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của người đứng đầu trong việc thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; kiểm tra, giám sát hoạt động công vụ theo hướng ngăn chặn, phát hiện các tình huống xung đột lợi ích trong hoạt động công vụ và các vụ việc giải quyết tình huống xung đột lợi ích không đúng quy định pháp luật.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở GDĐT, Trưởng phòng thuộc Sở, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ được xác định trong Kế hoạch này; đề ra biện pháp để chỉ đạo và thực hiện công tác PCTN, TC theo quy định.

2. Trưởng phòng thuộc Sở, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở thực hiện nghiêm chế độ báo cáo về Sở GDĐT (qua Thanh tra Sở) khi cơ quan, đơn vị mình được giao quản lý, phụ trách có vụ việc về xung đột lợi ích hoặc theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền.

3. Giao Văn phòng Sở, Phòng tổ chức cán bộ và các đơn vị có liên quan, thực hiện các nhiệm vụ theo chức năng, nhiệm vụ về công tác cải cách hành chính; tăng cường kiểm tra công vụ trong việc thực hiện kỷ cương, kỷ luật hành chính, quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp của các đơn vị, của CB, CC, VC, NLĐ nhằm góp phần kiểm soát quyền lực, kiểm soát xung đột lợi ích và các nội dung có liên quan đến PCTN, TC của ngành giáo dục và đào tạo tỉnh.

4. Thanh tra Sở chủ trì, phối hợp với Văn phòng Sở và các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở tăng cường tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng, quy định của pháp luật, chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy, UBND tỉnh về kiểm soát quyền lực, kiểm soát xung đột lợi ích và các nội dung có liên quan đến PCTN, TC.

Thanh tra Sở chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan tập trung chỉ đạo, theo dõi, đôn đốc triển khai thực hiện Kế hoạch này; thường xuyên báo cáo Giám đốc Sở GDĐT để theo dõi, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Nam Định;
- Thanh tra tỉnh Nam Định;
- Lãnh đạo Sở GDĐT;
- Công đoàn Giáo dục tỉnh;
- Các phòng thuộc Sở GDĐT;
- Phòng GDĐT các huyện, thành phố;
- Các đơn vị trực thuộc Sở GDĐT;
- Công TTĐT Sở GDĐT;
- Lưu: VT, TTr.

GIÁM ĐỐC

Cao Xuân Hùng